

SỰ THAM GIA CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN TRONG CHƯƠNG TRÌNH ĐHN

PHẠM QUANG TRUNG

Phó Cục trưởng Cục Năng lượng Nguyên tử
Bộ KH&CN

Trong 19 nội dung cần thiết đảm bảo cơ sở hạ tầng điện hạt nhân (ĐHN) cho một quốc gia do Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế (IAEA) đưa ra có một nội dung đề cập đến sự tham gia của các bên liên quan (Stakeholder Involvement). Bài viết dưới đây giới thiệu khái quát về vai trò và sự tham gia của các bên liên quan trong chương trình ĐHN nhằm tạo sự đồng thuận của xã hội trong quá trình Việt Nam triển khai dự án ĐHN Ninh Thuận.

Theo định nghĩa được IAEA trích dẫn thì sự tham gia của các bên liên quan là bất kỳ tổ chức, nhóm hoặc cá nhân nào có sự quan tâm hoặc có vai trò trong quá trình tạo ra quyết định của xã hội (cho ĐHN). Như vậy, các bên liên quan trong chương trình ĐHN được hiểu không chỉ là các tổ chức, cơ quan chịu trách nhiệm ra quyết sách hoặc thực hiện việc xây dựng, vận hành nhà máy ĐHN mà còn có những tổ chức, cá nhân, cộng đồng xã hội có ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp đến quyết định sự hình thành, tồn tại của một dự án ĐHN. Cũng theo IAEA, sự tham gia của các bên liên quan là một phần tích hợp của quá trình tạo quyết định và tại các pha/giai đoạn khác nhau của chương trình ĐHN và với các bên liên quan khác nhau, sự tham gia có thể là ở hình thức chia sẻ thông tin, tư vấn, tham gia đối thoại hoặc can thiệp ra quyết định. Và để giải quyết sự hiểu biết, đồng thuận giữa những bên liên quan, từ đó tạo thuận lợi cho dự án ĐHN cần thiết phải có sự chia sẻ, cung cấp thông tin với nhau một cách công khai, minh bạch; đồng thời phải tuyên truyền để các bên có được nhận thức, hiểu biết đầy đủ về ĐHN và quá trình thực hiện dự án ĐHN.

Nói tổng quát, đối với phần lớn các nước trên thế giới, các bên liên quan trong một chương trình ĐHN thường bao gồm: các nhà/tổ chức chính trị, cơ quan pháp quy, công chúng nói chung, các nhóm quan tâm đặc biệt, các nghiệp đoàn lao động, các nhà đầu tư, các nhà cung cấp, các nhà kinh tế, các nước láng giềng, các tổ chức quốc tế, giới truyền thông, khách hàng tiêu thụ điện, cộng đồng địa phương và các nhóm khác (tùy theo hoàn cảnh, chính trị, văn hóa... của từng nước). Nói về vai trò của các bên liên quan trong chương trình ĐHN, ông Brian Molloy - chuyên gia của IAEA về phát triển cơ sở hạ tầng ĐHN đã phát biểu: “Với những cảm nhận đầy đủ, đúng đắn của công chúng, không có gì có thể thất bại; nếu không có nó thì không có gì có thể thành công. Do đó, người nào xây dựng được cảm nhận của công chúng một cách khoa học, chân thành sẽ tiến được sâu hơn so với những người chỉ ban hành các quy chế hay là công bố các quyết định trong cánh cửa khép kín”.

Việt Nam có chủ trương xây dựng một chương trình ĐHN dài hạn để đáp ứng nhu cầu thiếu hụt năng lượng cho phát triển kinh tế - xã hội. Dự án ĐHN Ninh Thuận là một quyết sách khởi đầu có ý nghĩa quan



trọng, là tiền đề cho các dự án ĐHN tiếp theo. Tuy nhiên, trong hoàn cảnh là một nước mới bắt đầu xây dựng ĐHN, ngoài các yếu tố về nhân lực, pháp quy, an toàn, tài chính... thì yếu tố đồng thuận xã hội là rất quan trọng. Việc làm sao để các bên liên quan có trách nhiệm cao nhất, có hiểu biết đầy đủ, đúng đắn nhất về ĐHN, từ đó tạo ra sự chấp thuận trong các tầng lớp nhân dân, hình thành văn hóa an toàn trong cộng đồng người có trách nhiệm xây dựng và vận hành nhà máy ĐHN, cũng như tạo sự đồng thuận chung trong toàn xã hội là một việc có ý nghĩa cần thiết góp phần tạo nên sự thành công của dự án ĐHN Ninh Thuận. Với Việt Nam, các bên có liên quan trong chương trình ĐHN đầu tiên phải nói đến là hệ thống cơ quan nhà nước với vai trò đưa ra quyết sách như: Quốc hội, Chính phủ, các bộ/ngành,

địa phương liên quan. Tiếp đó là cơ quan chịu trách nhiệm về kiểm soát an toàn bức xạ hạt nhân (cơ quan pháp quy an toàn hạt nhân), cơ quan quản lý nhà nước về năng lượng nguyên tử, chủ đầu tư nhà máy ĐHN, các viện nghiên cứu về năng lượng nguyên tử và các viện nghiên cứu có chuyên môn liên quan về địa chất, tài nguyên, môi trường, xây dựng. Các tổ chức chính trị - xã hội, hiệp hội khoa học kỹ thuật, nghề nghiệp và các nhà trí thức, chuyên gia độc lập cũng đóng vai trò quan trọng trong việc phản biện chính sách và công nghệ, kỹ thuật. Cộng đồng dân cư nơi có nhà máy ĐHN, các tổ chức tôn giáo, các chức sắc tôn giáo địa phương mà thái độ của họ đối với ĐHN có ý nghĩa tham gia quyết định kết quả của dự án ĐHN. Đồng thời, không thể không nói đến các cơ quan truyền thông, báo chí với thông

tin nhiều chiều, nhanh nhạy, mang tiếng nói của dư luận xã hội có tác động đặc biệt đến sự đồng thuận hay phản đối dự án ĐHN. Học sinh, sinh viên trong các nhà trường cũng chính là lực lượng gián tiếp tạo nên quan điểm xã hội về ĐHN và là nguồn nhân lực cho lĩnh vực này... Các chủ thể, các bên liên quan như đã nêu ở trên tuy mức độ có thể khác nhau nhưng đều không thể thiếu được khi xem xét đến yếu tố quyết định sự ra đời và tồn tại một cách an toàn, hiệu quả của một nhà máy ĐHN ở Việt Nam.

Với vòng đời của một nhà máy ĐHN khoảng 60 năm, với một chương trình ĐHN từ nhà máy thứ nhất, đến nhà máy thứ hai và tiếp theo... cùng với sự phát triển không ngừng của KH&CN nên sự tham gia của các bên liên quan là tồn tại qua nhiều thế hệ của mỗi chủ thể. Từ đó có thể nói, việc chia sẻ, cung cấp thông tin, phổ biến kiến thức, nâng cao hiểu biết, tuyên truyền tạo sự đồng thuận, xây dựng văn hóa an toàn là công việc thường xuyên, liên tục, lâu dài mà Nhà nước cũng như các tổ chức, cơ quan của Việt Nam có trách nhiệm cần quan tâm xây dựng và thực hiện để có một chương trình ĐHN thành công ■